

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	1.91	-0.1
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	3.90	5.4
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.20	0.0
USD/VND	25,374	0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.2	-0.5
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.0	-0.5

Ngày 25/10, qua nghiệp vụ mua kỳ hạn, NHNN bơm 4.999,92 tỷ đồng (kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 4%). Trong khi đó, qua kênh tín phiếu, NHNN hút 4.500 tỷ đồng (kỳ hạn 14 và 28 ngày, lãi suất lần lượt là 3,7% và 3,99%). Như vậy, NHNN đã bơm ròng 499,92 tỷ đồng.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,727.10	-0.3	2.5	37.4	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	70.43	0.3	1.1	-17.5	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	74.60	0.3	1.6	-17.2	
Thép (USD/tấn)	520.6	0.2	9.1	-4.3	
Thịt heo (USD/kg)	2.5	-0.1	-3.6	16.3	
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	10.5	-8.9	

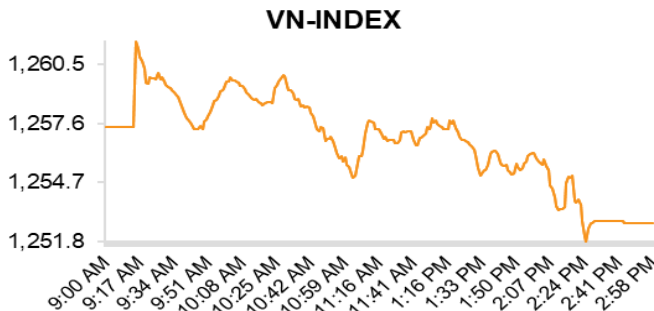
Tiêu thụ thép của Trung Quốc trong ba quý đầu năm 2024 đã giảm 6,2% so với cùng kỳ, xuống còn 688 triệu tấn. Tính chung cả năm, tiêu thụ được dự báo ở mức dưới 900 triệu tấn.

Thị trường vốn và Vĩ mô		
	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,374	-0.3
NASDAQ	20,233	0.8
S&P500	8,271	0.0
FTSE 100	19,505	0.3
Nikkei 225	37,914	-0.6
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,956	0.7
KOSPI Index	2,583	0.1

Lũy kế 9 tháng năm 2024, thị trường thương mại điện tử Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng trưởng với tổng doanh số đạt 227,7 nghìn tỷ đồng, tăng 37,66% so với cùng kỳ; sản lượng tăng 49,8% so với 9 tháng đầu năm 2023; số shop đang hoạt động là 580,3 nghìn, giảm khoảng 1% so với cùng kỳ.

Dữ liệu sơ bộ của S&P Global cho thấy chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất của Mỹ tháng 10 đạt mức 47,8, cao hơn so với mức 47,3 của tháng 9. Trong khi đó, chỉ số PMI ngành dịch vụ đạt mức 55,3 so với mức 55,2 của số liệu trước đó.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.8	-0.1%	34.2	4.4
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.5	-0.9%	36.1	3.2
Năng lượng	1.6	-0.5%	15.7	1.7
Tài chính	44.8	-0.3%	11.4	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.7	-0.1%	19.7	2.6
Công nghiệp	8.5	-0.3%	40.7	2.4
Công nghệ thông tin	4.2	-0.2%	26.1	6.3
Vật liệu xây dựng	8.8	-0.8%	14.6	1.0
Bất động sản	13.1	-0.3%	44.1	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.7	0.0%	17.6	2.1

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Áp lực bán tiếp tục diễn ra trên thị trường với thanh khoản tương đối thấp, tuy nhiên chỉ số tiếp tục giảm điểm vào cuối phiên. VN-Index đóng cửa tại 1252,72 điểm (- 4,69 điểm ~ 0,37%). Thị trường nghiêng về số mã giảm với 207 mã so với 136 mã tăng.

Xu hướng của thị trường tiếp tục chuyển biến xấu khi đóng cửa thấp nhất trong ngày. Tuy nhiên biến động và thanh khoản của thị trường đều duy trì ở mức thấp và thị trường đã sớm tiệm cận vùng hỗ trợ 1240. Các nhà đầu tư tránh bán hoảng loạn và chờ đợi các nhịp phục hồi kỹ thuật để tái cơ cấu. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt là 1240/1270.

Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index								
RSI	Bollinger band	Thanh khoản/Chỉ số	Độ rộng thị trường	Tương quan các đường MA	Hỗ trợ/Kháng cự	Lãi lỗ T+3	Trendline	Mẫu hình nền
↓	↓	↓	↓	↓	→	↓	→	↓

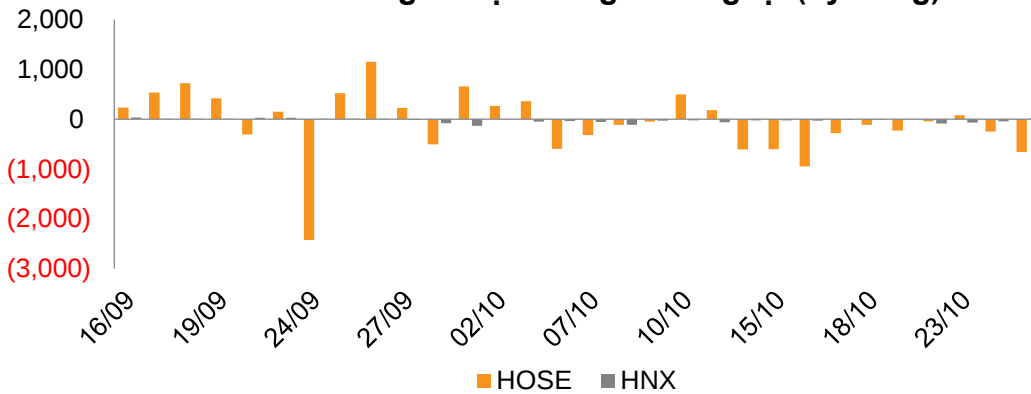
Định giá P/E



Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15,8x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.

Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 384,6 tỷ đồng tập trung vào MSN (-258,1 tỷ), DGC (-78,1 tỷ), TCB (-66,3 tỷ). Ngược lại, lực mua tập trung vào VPB (+136,4 tỷ), MWG (+70,9 tỷ), EIB (+34,4 tỷ).